

Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diển Nghĩa

Tập 251

Chủ giảng: Tịnh Không Pháp Sư

Chuyển ngữ: Liên Hải

Biên tập: Minh Tâm

Thời gian: 24/01/2011

Địa điểm: Tịnh Tông Học Viện – Úc Châu

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, mời ngồi xuống. Mời quý vị xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang 305, hàng thứ ba từ dưới đếm lên, xem nguyện thứ 47, “danh văn đặc nhãn nguyện”. Trong nguyện này nói đến: thanh tịnh, hoan hỷ, đặc bình đẳng trụ.

Thanh tịnh là “bổn nhiên vô nhiễm vô trước”. Câu này chú trọng tại hai chữ bổn nhiên. Tự tánh, chân tâm của bản thân chúng ta, nó vốn là thanh tịnh. Cũng giống như Huệ Năng đại sư lúc khai ngộ nói “đâu ngờ tự tánh vốn tự thanh tịnh”, vốn tự này chính là điều ở đây nói bản nhiên. Lúc chưa kiến tánh thì không biết. Chúng ta mê mất tự tánh, cho rằng tâm chúng ta bị ngoại cảnh làm nhiễm ô, kỳ thực không phải vậy, chân tâm xưa nay chưa từng bị nhiễm ô. Thứ bị nhiễm ô là gì? Là vọng tâm, không phải là chân tâm, không liên quan gì đến chân tâm, điều này không thể không biết. Vọng tâm là gì? Trong kinh giáo Đại thừa nói A lại da là vọng tâm. Từ A lại da diễn sanh ra tám thức 51 tâm sở toàn là vọng tâm. Những điều này không thể không biết.

Vọng tâm là tâm sanh diệt, ngày nay chúng ta nói là ý niệm. Niệm có sanh có diệt, niệm có nhiễm có tịnh. Tịnh này không phải là thanh tịnh mà ở đây nói đến. Thanh tịnh mà ở đây nói đến là tuyệt đối, không phải là thứ tương đối. Thông thường chúng ta nói tịnh, đối diện của tịnh là nhiễm. Nhiễm tịnh đó là tâm sanh diệt. Thiện ác là tâm sanh diệt. Hữu vô là tâm sanh diệt. Có thể thấy được phàm là tương đối đều là tâm sanh diệt, đều không thanh tịnh. Chỉ có chân tâm là thanh tịnh không sanh không diệt, vĩnh viễn không bị nhiễm ô. Chân tâm là bảo vật!

Vọng tâm vốn nó không có, chỉ cần buông vọng tưởng xuống chân tâm liền hiện tiền. Vọng tâm buông bỏ rồi, chân tâm liền làm chủ. Chân tâm làm chủ, chính là Pháp thân Bồ Tát. Thiên Thai đại sư gọi đó là phân chứng tức Phật, họ chân Phật không phải là giả Phật. Tiêu chuẩn này là dùng chân tâm, chính là chân Phật; dùng vọng tâm chính là chúng sanh. Phật và chúng sanh sai biệt chính tại nơi này vậy. Chúng sanh trong thập pháp giới đều dùng vọng tâm. Một khi họ

dùng chân tâm, họ liền siêu việt thập pháp giới. Người dùng chân tâm không trụ thập pháp giới, thập pháp giới tự nhiên sẽ không còn nữa. Cho nên cổ đức nói thập pháp giới cũng giống như nằm mộng vậy, trong mộng thì có, tỉnh lại rồi sẽ không còn nữa, thập pháp giới sẽ không còn nữa. Người dùng chân tâm là họ đã tỉnh trở lại rồi, thập pháp giới của họ không còn nữa. Sau khi tỉnh lại cảnh giới họ nhìn thấy là cõi Thật báo. Họ nhìn thấy được là 41 vị pháp thân đại sĩ ở cõi Thật báo tu hành.

Thế Giới Tây Phương Cực Lạc nói đến là quốc độ thanh tịnh, vô lượng trang nghiêm, đó là giới thiệu cho chúng ta về cõi Thật báo, dùng chân tâm mà hiện ra được. Chân tâm năng sanh năng hiện. Tương đối là thập pháp giới. Thập pháp giới là thức biến, duy thức sở biến. Trong cõi thật báo không có duy thức, không có thức, chỉ có tâm, không có thức. Đây là vô nhiễm vô trước.

“Hoan hỷ giả, thích duyệt tại tâm, tịch diệt vi lạc dã”. Hoan hỷ này là một hình dung từ, không phải là từ hoan hỷ mà chúng ta thông thường lý giải đó. Sự hoan hỷ này là điều không thể nào tưởng tượng được, là trong chân tâm, nó vốn có đủ đại đức, hoan hỷ, chúng sanh trong thập pháp giới không có. Trong kinh giáo Đại thừa thường nói thường sanh tâm hoan hỷ, là chỉ cho hoan hỷ này vậy, tuyệt đối không phải là điều phàm phu chúng ta thường nói hỷ, nộ, ái, lạc, ái, ó, dục. Hỷ đó là hoan hỷ, đó gọi là thất tình, thất tình lục dục là phiền não, không phải là trí tuệ. Hoan hỷ của người ta là trí tuệ. Thánh nhân thế gian cũng có thể nếm được một phần nhỏ cục bộ, giống như Khổng Tử nói “học nhi thời tập chi, bất diệc duyệt hồ”. Câu nói này phía trên có “tử viết”, là Khổng Tử nói. Phải chăng bản thân Khổng Tử, thực sự bản thân Khổng Tử nói vậy? Nói với quý vị rằng, rất khó nói. Bởi vì phu tử từng nói với chúng ta, ông một đời “thuật nhi bất tác”, ông không có sáng tác, không có phát minh, vậy thì câu “học nhi thời tập chi bất diệc duyệt hồ”, có thể là lời của cổ nhân nói. Ông đem nó viết lại thành văn tự để lưu lại, điều này rất có khả năng như vậy. Phu tử “tín nhi háo cổ”, thật quý hóa! Trong Phật Pháp, trong giáo dục truyền thống, người có tâm thái như vậy là học trò tốt nhất. Bởi vì họ có thể tiếp thu sự giáo huấn của thầy giáo, họ có thể thiết thực thi hành, họ có thể thừa truyền, họ có thể đem những điều cổ thánh tiên hiền dạy lại phát huy rộng lớn, chính tại nơi câu “tín nhi háo cổ” này vậy. Tin sâu không nghi, yêu thích lời giáo huấn của cổ thánh tiên hiền. Đây không phải đã nói rồi sao? Mười phần thành kính, họ được mười phần lợi ích. Chúng ta chỉ có một hai phần thành kính, được lợi ích cũng chỉ có một hai phần mà thôi. Vậy người không có lòng thành kính, ngày ngày đọc, ngày ngày học, họ không

đạt được điều gì cả. Họ đạt được chỉ là những thường thức ngoài da, tinh túy mà Thánh hiền nhân tu học họ không đạt được. Chúng ta muốn học Thánh hiền, muốn thành Phật, muốn thành Bồ Tát, phải biết đây là điều đầu tiên bắt buộc phải đầy đủ điều kiện. Không thành, không kính, vậy là quý vị sai rồi, quý vị không đạt được thứ gì cả. Cho nên tâm thái tu học này của Không Tử đáng được chúng ta học tập. “Tín nhi háo cổ”, đây là điều quan trọng nhất. “Thuật nhi bất tác”, đây là tu dưỡng của ông, là đức hạnh của ông. Nhất định không có mảy may kiêu ngạo, không có mảy may tâm danh lợi, thật thà trung thực. Hoàn toàn tuân theo giáo huấn của Cổ thánh tiên hiền. Chăm chỉ nỗ lực y giáo phụng hành. Chắc chắn không nói tôi phải vượt qua họ. Vượt qua họ, vậy thì cổ đại đức, thầy giáo nếu như khích lệ đối với học trò, đó gọi là trò giỏi hơn thầy, hậu sanh khả úy. Hy vọng đời sau đời này siêu việt hơn đời trước, là lời khích lệ, quý vị thực sự có thể siêu việt không? Ở Trung Quốc tiêu chuẩn của Cổ thánh tiên hiền, Thánh là đến cực điểm, không thể nào vượt qua được nữa. Trong kinh giáo Đại thừa Phật đến cực điểm, cực hạn, viên mãn rồi, quý vị có thể đạt đến sự viên mãn như Ngài vậy, nhưng quý vị không thể nào siêu việt được nữa. Ngài giống như một trái bóng, một diện tích tròn đầy, tròn rồi không thể nào vượt qua được nữa. Đạt đến viên mãn giống như Ngài vậy. Làm sao để có thể đạt được? Thực sự mà nói, Phật nói rất hay: tất cả chúng sanh vốn là Phật, không phải là đã viên mãn rồi sao? Mọi người đều giống nhau. Không phải là một mình Ngài viên mãn, người người vốn là viên mãn, không những người người vốn đã viên mãn, thập pháp giới y báo chánh báo trang nghiêm vốn đã là viên mãn rồi. Siêu việt chỉ là vọng tưởng. Siêu việt là phiền não. Siêu việt chỉ có thể đọa lạc đi xuống, không thể tiếp cận viên mãn. Điều này không thể không biết.

Chúng ta tỉ mỉ quan sát, những điển tịch mà Cổ thánh tiên hiền lưu lại, quý vị sẽ nhìn thấy. Giống như cổ nhân nói, “học vấn thâm thời ý chí bình”, càng có học vấn, càng có tu dưỡng, hạng người này họ sẽ khiêm tốn. Quý vị thỉnh giáo với họ, họ nói họ không biết gì cả, đây là thật không phải là giả đâu. Có một vị đại đức cách chúng ta gần nhất là Ấn Quang Đại sư, đệ tử nhà Phật bất luận là học theo tông nào phái nào, nhắc đến Ấn Quang Đại sư không có ai không tôn kính. Quý vị thỉnh giáo Phật Pháp với Ngài, Ngài sẽ nói với quý vị, tôi không biết gì cả, chỉ biết niệm A Di Đà Phật. Ngài có công đức gì không? Tôi chỉ biết ăn cơm, cái gì tôi cũng không biết. Đây là điều mà Ngài luôn luôn dùng để ứng phó với mọi người khi họ đến thỉnh giáo. Lời Ngài nói rất đơn giản, nhưng trong đó học vấn lại rất lớn. Ngài nói Ngài chỉ biết ăn cơm. Nói cách khác, chúng ta không

biết ăn cơm, Ngài chỉ biết niệm Phật, chúng ta không biết niệm Phật. Chúng ta tại sao không biết ăn cơm? Chúng ta còn lựa chọn khẩu vị, vậy là không biết ăn cơm rồi, ăn cơm sinh phiền não, sinh tham, sân, si. Người ta ăn cơm không sinh tham, sân, si, cũng tức là nói, không chấp trước, không phân biệt, không khởi tâm, không động niệm, đó gọi là thực sự biết ăn. Chúng ta ăn cơm sẽ khởi tâm động niệm, sẽ phân biệt chấp trước, đây là không biết ăn. Ngài ăn cơm vượt qua lục đạo, vượt qua thập pháp giới. Chúng ta ăn cơm nhất định không lìa khỏi lục đạo luân hồi, khác nhau lắm!

Cho nên lời đó nghe ra rất đơn giản, nhưng trong lời có ý. Hoan hỷ ở đây là “thích duyệt tại tâm”, tâm này là chân tâm không phải là vọng tâm. Vì sao vậy? Dưới đây có một câu nói, tịch diệt vi lạc. Trong vọng tâm không có tịch diệt, vọng tâm là động, chân tâm là tĩnh. Trong tĩnh có gì vui? Có vô lượng trí tuệ, có vô lượng đức tướng. Họ làm sao mà không vui được? Trong vọng tâm, nó là động. Trong nó lấy gì làm vui? Lấy hỷ nộ ai lạc ái ố dục trong thất tình, trong thất tình có hỷ có lạc, là hỷ lạc trong thất tình, hỷ lạc này là phiền não, nó không phải là chân lạc. Cổ ngữ có câu nói: cực lạc sanh bi, lạc trong chân tâm, lạc sanh phiền não, nó không sanh bi, hỷ lạc trong thất tình nó sanh bi. Cho nên nó không phải là chân lạc. Chân lạc chỉ có thánh nhân mới có phàm phu không có. Phàm phu cảm thọ được đều là khổ. Phật ở trong kinh Đại thừa thường nói tám khổ nung nấu nhau. Đây là dục giới. Sắc giới khá hơn một chút, sắc giới có lạc, hỷ lạc trong thất tình, nhưng đến lúc lâm chung họ có hoại khổ. Đó chính là lạc cực sanh bi. Lạc này đến lúc viên mãn khổ liền theo đến rồi. Vô sắc giới cao minh hơn, hai bên khổ lạc đều bỏ hết. Nhưng họ vẫn không tự tại. Vì sao không tự tại? Vì chưa minh tâm kiến tánh. Họ sinh hoạt trong vô minh. Tham sân si này, tham sân tuy không khởi, si lại rất trầm trọng. Si là vô minh, họ không biết gì cả, tuy tâm địa rất thanh tịnh, họ không phóng quang, họ khác với Bồ Tát dùng chân tâm. Bồ Tát dùng chân tâm cũng là khổ lạc nhị biên đều xả bỏ, tâm địa thanh tịnh, họ phóng quang, biến chiếu pháp giới. Vậy thì làm sao mà giống nhau được.

Lạc tịch diệt là chân lạc. Thành tựu vô thượng chánh đẳng chánh giác. Quý vị nói họ an vui biết bao!

Bình đẳng nếu nói cạn tức là lìa hai khái niệm sai biệt về cao thấp, cạn sâu, lớn nhỏ, thân sơ, trí ngu, mê ngộ, gọi là bình đẳng. Nói cách khác, chúng ta đọc nhiều như vậy toàn là thứ tương đối. Đây là nêu một ví dụ. Chỉ cần trong tâm chúng ta có ý niệm về đối lập thì không còn bình đẳng nữa. Trong kiến hoặc gọi là biên kiến, nhị biên, có ta liền có người, tức đối lập rồi. Người có biên kiến vĩnh

viễn không bình đẳng. Người có ngã kiến vĩnh viễn không thanh tịnh. Hoặc chúng ta dùng chánh giác tịnh để nói, người có ngã kiến vĩnh viễn mê hoặc không giác ngộ. Người có biên kiến vĩnh viễn không bình đẳng. Người có thành kiến vĩnh viễn có phiền não. Đây là điều kiện cơ bản nhất để Phật môn nhập đạo. Làm thế nào phá ngã chấp, không còn chấp trước thân là ta nữa, phá biên kiến không còn đối lập với tất cả người và sự vật. Mình không đối lập với người ta nữa, người khác đối lập với tôi cũng không sao, tôi không đối lập với họ là được. Thông thường người ta không chịu làm, vậy không phải là mình chịu thiệt rồi sao. Không phải là khắp nơi đều bị thiệt thòi, bị lừa gạt rồi sao? Không sai. Chịu thiệt là phước. Quý vị nếu như không tình nguyện chịu thiệt bị lừa quý vị đối lập với người ta, thì không tránh được phải kết oán cừ. Trong lục đạo đời đời kiếp kiếp làm oan oan tương báo, khổ quá rồi, vậy thì đáng thương lắm, hà tất như vậy! Cho nên ý niệm đối lập sai lầm này, rước đến những họa hoạn vô cùng vô tận. Đối với nâng cấp lên nữa là mâu thuẫn, mâu thuẫn nâng cấp lên là đấu tranh. Đấu tranh nâng cấp lên chính là chiến tranh. Như vậy không nguy sao? Hóa giải xung đột, hóa giải chiến tranh, phải bắt đầu từ đâu? Từ hóa giải đối lập, bắt tay từ đây, có thể làm được, không bắt tay từ đây thì không làm được. Cho nên thanh tịnh bình đẳng giác có thể cứu thế giới. Thanh tịnh buông bỏ tự tư tự lợi. Bình đẳng buông bỏ đối lập xung đột. Vậy là thế giới được cứu rồi.

Dưới đây nói “tiền ngôn chi”, tiến thêm một bước nữa. “Tác chân như châu biến, vạn pháp nhất như, tâm Phật chúng sanh, tam vô sai biệt”. Đây là bình đẳng của Đại thừa, siêu việt thế gian rất nhiều rất nhiều rồi! Đây là thật, tuyệt đối không phải là giả.

Chư pháp thật tướng, chân như là tự tánh, cũng chính là thường tịch quang mà trong Tịnh Độ tông nói đến, chu biến pháp giới. Bản thể của tất cả vạn pháp chính là chân như. Cổ nhân có một ví dụ, ví dụ như dùng vàng để làm đồ vật, các đồ vật đều là vàng. Mỗi một đồ dùng bản chất nó chính là bằng vàng. Vì sao vậy? Tất cả đều là vàng làm ra, đồ bằng vàng.

Năm xưa tôi ở Canada, ở Mỹ, có một vị cư sĩ tu Tịnh Độ, tuổi tác nhỏ hơn tôi, cư sĩ Trần Đại Xuyên. Cả nhà người này cũng là người gương mẫu hiện nay, huynh đệ hòa mục. Đệ tử quy nói: “huynh đệ mục, hiếu tại trung”. Trong nhà họ kinh doanh châu báu, nó không phải là thật, là đồ giả, chính là đồ trang sức, trang sức châu báu, không phải là đồ thật, làm rất đẹp, nó được mạ vàng, không phải là toàn vàng mà là mạ vàng. Cho nên làm rất đẹp, quý vị thực sự nhìn không ra được, hàng giả rẻ tiền, trang sức, khuyên tai, vòng tay, mỹ kim chỉ cần vài đồng,

mười mấy đồng, làm mất cũng không tiếc, đeo lên thì còn đẹp hơn cả hàng thật, cho nên buôn bán rất tốt, tiêu thụ trên toàn thế giới. Công xưởng ở Đài loan, hiện tại xây dựng ở Đại lục. Ở đại lục tôi còn chưa đến tham quan, tại Đài loan tôi đi tham quan rồi, công xưởng của ông ấy có phòng triển lãm. Đại sảnh triển lãm cũng khoảng gấp hai lần phòng ghi hình của chúng ta đây, tôi đến đó tham quan, có khoảng hơn 20.000 mẫu loại, không có hai thứ nào tương đồng, lấp lánh lấp lánh, rực rỡ vô cùng. Vừa đi vào trong đó, tôi liền nói với mọi người, trong kinh nói: “dĩ kim tác khí, khí khí giai kim”, quý vị hiện tại đã thấy được rồi. Hơn 20.000 kiểu dáng khác nhau. Nhưng đều là vàng, đều là làm bằng vàng, nó được mạ vàng, toàn là mạ vàng. Cho nên vàng là bản chất của đồ vật, vàng thì giống nhau, không có thay đổi, bình đẳng. Tướng không bình đẳng, tánh thì bình đẳng. Sự không bình đẳng, lý thì bình đẳng. Chúng ta phải hiểu được đạo lý này vậy. Cho nên nói chân như chu biến, vạn pháp nhất như. Vạn pháp không bình đẳng, chân như thì bình đẳng. Chân như là lý thể của vạn pháp. Vì thế tâm, Phật, chúng sanh, cả ba không sai khác. Tâm này là chân tâm năng hiện năng biến. Phật là tâm sở hiện, chúng sanh cũng là tâm sở hiện. Phật và chúng sanh đều thuộc về vạn pháp, tâm là chân như năng hiện. Đây mới nói là chân như chu biến, tánh tướng nhất như, lý sự bất nhị, tam vô sai biệt. Năng lượng này là bình đẳng. Chúng ta hiểu được chân tướng sự thật này rồi, liền biết được tâm năng biến vạn pháp, có thể thay đổi vạn pháp. Bởi vì tất cả pháp, chúng ta nói ba loại hiện tượng đã bao gồm hết toàn bộ vạn pháp vào trong đó, hiện tượng tự nhiên, hiện tượng tinh thần, hiện tượng vật chất, ba loại hiện tượng này đã toàn bao gồm tất cả pháp. Ba loại hiện tượng này đều là tâm hiện tâm sanh, là thức sở biến. Thức là gì? Phân biệt chấp trước, phân biệt chấp trước nó biến hiện ra, trong Phật Pháp thường nói là thập pháp giới y chánh trang nghiêm, là thức biến. Tâm hiện mà không có thức biến, đó gọi là nhất chân pháp giới, tức là Cõi Thật báo trang nghiêm của Chư Phật Như Lai, chỉ có tâm hiện không có thức biến. Thông thường chúng ta nói Tịnh độ, uế độ, đây là nói đến tuyệt đối, Cõi Thật báo trang nghiêm là Tịnh Độ, thập pháp giới là uế độ, nói chắc chắn.

Ngày nay trái đất chúng ta đang cư trú mỗi một người đều biết nó nhiễm ô vô cùng nghiêm trọng, người hiện tại đều biết. Tinh thần chúng ta có nhiễm ô nghiêm trọng. Sinh lý chúng ta, thân thể sinh lý chúng ta có nhiễm ô nghiêm trọng. Trái đất chúng ta cư trú có môi trường nhiễm ô, phạm vi bao quát của môi trường vô cùng lớn, đất liền, biển cả, còn có cả hư không. Những nhiễm ô này từ đâu mà có? Do con người tạo thành. Nói cách khác, khoa học kỹ thuật tạo thành. Khoa

học kỹ thuật cũng tốt, nó mang đến cho chúng ta những tiện lợi, tiện lợi trong cuộc sống. Nhưng quý vị phải tỉ mỉ suy nghĩ xem, chúng ta phải trả giá quá đắt, có đáng hay không? Rất không đáng. Vậy chúng ta cần thận tư duy, quan sát xem rốt cuộc con người ngày xưa thông minh hay con người hiện tại thông minh? Những thứ khoa học kỹ thuật này cổ nhân có biết hay không? Phật Bồ Tát biết hay không? Ngày xưa những đại Thánh đại Hiền này, họ có biết hay không? Họ biết, họ không phải không biết. Vì sao lại không phát triển, họ biết sự lợi hại của nó rất rõ ràng, những thứ này nếu như phát triển một cách không giới hạn, kết quả cuối cùng là trái đất hủy diệt. Cho nên không hướng theo phương hướng này mà phát triển. Hướng đến phương hướng nào để phát triển? Hướng đến nhân nghĩa đạo đức để phát triển. Phát triển trên cuộc sống tinh thần, không phải từ vật chất. Cuộc sống tinh thần phát triển không có tệ nạn. Quý vị xem tinh thần phát triển có thể làm cho quý vị được đi lên đến A la hán, Bích Chi Phật, Bồ Tát, Phật. Đó là tinh thần phát triển. Có lợi ích hay không? So với khoa học kỹ thuật hiện tại nó đem đến những lợi ích rất nhiều. Hơn nữa không có tệ nạn. Khoa học mang đến là nhiễm ô nghiêm trọng, hậu di chứng rất phiền phức. Đem đến cho con người phiền não tham, sân, si, mạn vô tận. Phương hướng này là sai lầm, không phải là chính xác đâu.

Chúng ta xem tiếp đoạn dưới.

Vãng Sanh Luận Chú viết: “bình đẳng là thể tướng của chư pháp”. Lại nói: “chúng sanh thấy A Di Đà Như Lai thân tướng hảo quang minh, những trói buộc thân nghiệp như trên đều đã giải thoát, vào nhà Như Lai, rốt ráo thân nghiệp bình đẳng. Nghe A Di Đà Như Lai cho đến đức danh hiệu, âm thanh thuyết pháp, như các trói buộc về khẩu nghiệp như trên đều được giải thoát, vào nhà Như Lai, rốt ráo được khẩu nghiệp bình đẳng”. Đoạn tiếp theo sau đó chúng ta không xem cũng đã biết rồi, nhất định là ý nghiệp bình đẳng.

Bình đẳng, người Trung Quốc gọi là hòa bình. Như thế nào mới có thể hòa? Hòa là quả, bình đẳng là nhân. Vậy nên người Nhật bản tuy họ truyền bá văn hóa truyền thống của Trung Quốc, họ cũng có một chút thay đổi. Người Trung Quốc gọi là hòa bình, họ nói là bình hòa. Quý vị xem người Nhật bản họ nói là bình hòa. Bởi vì bình là nhân, hòa là quả. Họ từ nhân mà nói đến quả. Người Trung Quốc lại có lý hơn họ, người Trung Quốc nói quả trước, nói nhân sau, hòa bình. Chúng ta hy vọng mọi người hòa mục cư xử với nhau, vậy thì nhất định phải học đối đãi bình đẳng. Chúng ta có thể dùng tâm bình đẳng để đối đãi với người thì

chư xử hòa mục liền xuất hiện. Đối với người không bình đẳng muốn học đối xử hòa mục là điều tuyệt đối không được.

Ở Trung Quốc, ở Ấn Độ nói đến nhân quả nhất định phải nói quả trước sau đó nói nhân. Vì sao vậy? Quả báo có thể nhắc nhở người, quý vị muốn có được thiện quả, quý vị phải tu thiện nhân. Quý vị muốn không chịu ác báo, quý vị phải trừ diệt ác nhân. Vậy thì bình đẳng quá quan trọng rồi. Chúng ta vì sao tâm bình đẳng không thể hiện tiền? Bởi vì phía trước bình đẳng là thanh tịnh, tâm của chúng ta không thanh tịnh, làm sao có thể bình đẳng chứ? Không thể nào bình đẳng được. Nói cách khác, cơ sở của bình đẳng là thanh tịnh. Trong Phật Pháp người thành tựu tâm thanh tịnh là A la hán, đắc được tâm bình đẳng là Bồ Tát, họ có thứ tự. Chữ giác sau đó tức là đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh, đó là thành Phật. Vì thế thanh tịnh là thiện, bình đẳng là định, giác là khai trí tuệ.

Chúng ta hiện tại tu hành phải lấy gì làm mục tiêu? Phải lấy thanh tịnh làm mục tiêu. Chúng ta nếu muốn được tâm thanh tịnh, quý vị không thể không buông bỏ tự tư tự lợi. Người có tự tư tự lợi tâm không thanh tịnh. Tâm danh văn lợi dưỡng họ sẽ không thanh tịnh. Có tâm tham muốn ngũ dục lục trần, sẽ không thanh tịnh. Có tham, sân, si, mạn, nghi, tâm không thanh tịnh. Vậy chúng ta liền biết, tâm thanh tịnh của A la hán từ đâu mà có được, tâm thanh tịnh thật đáng quý biết bao. Tâm thanh tịnh sanh hỷ duyệt. Vậy hoan hỷ là từ tâm thanh tịnh mà sinh ra, cho nên Bồ Tát thường sanh tâm hoan hỷ, pháp hỷ sung mãn. Từ đâu mà có? Từ tâm thanh tịnh mà có. Người thế gian hiện tại, không biết được đạo lý này, họ không phát hiện ra. Loại hoan hỷ, khoái lạc, tự tại này, trong lục đạo luân hồi tìm không ra. Cổ nhân nói một câu nói rất hay: “thế vị sao đậm bằng pháp vị”. Người thế gian tham muốn thế gian, danh văn lợi dưỡng, tài sắc danh thực thùỵ, họ cho rằng đạt được những thứ này là vui vẻ. Điều này trong Phật Pháp gọi là thế vị, chính là hương vị của thế gian. Nếu như so sánh với pháp vị thì thua quá xa rồi. Pháp vị là gì? Là tâm thanh tịnh. Hỷ duyệt được sanh ra trong tâm thanh tịnh, đó là pháp vị. Không những thế gian ngũ dục lục trần, là nhiễm ô, nhiễm ô nghiêm trọng, đó là phiền não. Từ ngũ dục lục trần đạt được khoái lạc, chúng ta trong Phật Pháp thường thường đem nó ví dụ cho thứ gì? Ví dụ cho uống thuốc độc, chích morphine, đó là kích thích, làm gì có khoái lạc? Nó không ngừng đang nâng cao dục vọng của quý vị, dục vọng không có điểm dừng, quý vị đau khổ vì không có điểm dừng. Quý vị hiện tại có ức vạn tài sản, quý vị có an vui hay không? Không an vui. Vì sao vậy? Chê ít. Được, cho thêm quý vị thêm mười ức nữa, trăm ức, ngàn ức vẫn chê còn ít, cho quý vị vạn ức vẫn không đủ, không có lúc

nào lấp đầy được. Vậy thì quý vị khổ đến cùng rồi. Ngạn ngữ nói rất hay: “tri túc thường lạc”, “hồi đầu thị ngạn”, chỉ cần quay đầu quý vị liền an lạc. Quý vị nếu không quay đầu quý vị vĩnh viễn khổ mãi như thế. Nhưng thực sự có người không quay đầu lại được. Người không quay đầu lại được khổ suốt một đời. Tuy có nhiều như vậy nhưng họ trước nay chưa từng hưởng thụ qua, họ chưa từng an vui qua, chỉ có say sưa. Say sưa lần này đến lần khác, đến cuối cùng trở thành tro li ngổ ngẩn. Sau khi chết đi về đâu? Đi vào A tỳ địa ngục. Là quả báo như vậy. Chúng ta không thể không biết. Cho nên chư Phật Bồ Tát, Tổ sư Đại đức thị hiện cho chúng ta không có ai không trải qua cuộc sống thanh bần. Ở trong đó có lạc thú, thanh tịnh, thanh cao. Họ hưởng thụ là “vô vi chi lạc”. Dùng lời hiện tại của chúng ta để nói thì sự hưởng thụ của họ là lạc của đại tự nhiên. Mỗi ngày sanh trí tuệ, không sanh phiền não. Công phu mỗi ngày làm là nâng cao cảnh giới của bản thân, nâng cao linh tánh của bản thân, tương lai đi về đâu, bản thân rõ ràng minh bạch. Biết được bản thân, cũng biết được tất cả chúng sanh trong thập pháp giới. Đây chính là pháp vị đậm hơn thế vị vậy. Người ném được pháp vị, sẽ không còn đi ném thế vị nữa. Họ đem lạc của ngũ dục lục trần thế gian kia ném ra thật xa thật xa rồi, không không bị nó tiêm nhiễm nữa. Sinh sống tại thế gian này, hòa quang đồng trần với tất cả chúng sanh, thanh tịnh không nhiễm. Quý vị nói xem tự tại biết bao, khoái lạc biết bao!

Hòa quang đồng trần hiển thị ra chúng sanh và Phật không khác, tâm, Phật, chúng sanh cả ba không có gì sai biệt. Ở trong đây khởi tùy duyên diệu dụng, oai nghi hữu tác, chất trực nhu hòa, khổ thay chúng sanh. Kiểu sinh hoạt như thế này ý nghĩa biết bao, mỹ mãn biết bao! Chúng sanh thấy A Di Đà Như Lai thân tướng hảo quang minh, đây là gì? Quý vị thấy thân Phật. Phật thân thị hiện cho chúng ta là gì? Là tự tại.

Các loại thân nghiệp trói buộc như trên, phiền não của thân, thuộc về phiền não trên phương diện thân thể, họ đều giải thoát hết rồi. Họ giải thoát như thế nào? Họ nhìn thấu, họ buông bỏ rồi. Nhìn thấu thế nào? Họ hiểu rõ, thân là sự việc như thế nào. Thực sự hiểu rõ, hiểu thấu đáo rồi. Duy chỉ có hiểu rõ được, hiểu thấu đáo, họ mới buông bỏ được. Họ buông bỏ những gì? Không còn chấp trước thân này là ta. Vấn đề liền được giải quyết. Chúng ta ngày nay học viên học Phật đều biết được, nói đến thân, đó là nghiệp chướng.

Những năm gần đây, ở trong nước, nước ngoài chúng ta thường thường phát hiện, hiện tại là việc thường thấy, rất bình thường rồi, là chuyện nhập xác. Quý vị có thể nói họ là giả sao? Quý vị nếu như thực sự nhìn thấy người nhập xác, quý

vị sẽ tin rằng, đó không phải là giả mạo ra được, đây là sự thật, không phải là giả. Dựa vào thân người đó, người đó có duyên với họ, không có duyên, họ không thể tùy tiện dựa vào trên thân người đó. Họ phải dựa vào người mà họ có duyên. Có duyên tức là họ có cùng chung nghiệp, nghiệp duyên, nên dựa vào thân họ. Chỉ ra rằng tiền sanh hậu thế nghiệp nhân quả báo.

Tôi lần này trước khi rời khỏi Hong Kong khoảng chưa đến một tuần, có đồng tu tặng tôi một đĩa CD cho tôi xem, là nhập xác gần đây. Người nhập xác từng làm hoàng đế, còn là một hoàng đế tốt, nhập vào thân người khổ không thể nói, biểu hiện vô cùng đau khổ lăn qua lăn lại dưới đất, hỏi ông ấy đang ở đâu? Đang ở địa ngục. Hỏi ông ấy trước đây ông làm những việc gì vậy? Làm hoàng đế, làm hoàng đế là hoàng đế tốt, vì sao lại đọa địa ngục? Ông ấy nói tạo nghiệp địa ngục, làm hoàng đế cũng không được, cũng phải đến địa ngục để chịu hình phạt. Ông phạm tội gì? Giết người, giết người nhiều quá, ông ấy lăn lộn trên đất la lớn vì sao tôi lại giết nhiều người như vậy? Vì sao phải giết nhiều người như vậy? Tiết lộ hai câu nói: “giết người đền mạng, thiếu nợ trả tiền”, đáng thương biết bao! Đây là giả mạo sao? Chắc chắn không phải là giả mạo ra được. Người thế gian gặp phải những chuyện này rất khó giải thích. Trong Phật Pháp thì vô cùng rõ ràng. Những nghiệp nhân quả báo này bày ra trước mắt, tại nhân gian làm ra đủ loại thị hiện. Có thể nói, đây là Chư Phật Như Lai từ bi đến cực điểm. Quý vị nghĩ thử xem chúng sanh địa ngục, có thể dễ dàng chạy đến nhân gian để nhập xác sao? Họ có thể đến nhân gian nhập xác để tiết lộ tin tức, nói với quý vị về sự khổ thâm của quả báo này, nếu không phải Phật lực gia trì cho họ, họ không ra được. Nếu như bình thường mà ra được, thì đó là tội nghiệp của họ đã tiêu hết rồi. Họ ra được là người bình thường. Cho nên đây đều là oai thần Tam bảo gia trì, làm cho họ ra được biểu pháp cho mọi người, tiết lộ một chút tin tức, tiêu nghiệp chướng cho họ. Mọi người nhìn thấy tin tưởng rồi. Thực sự quay đầu, không dám làm ác nữa, nghiệp chướng của họ liền tiêu được một ít. Chúng ta rõ ràng, chúng ta hiểu rõ rồi, chúng ta nhìn thấy rồi sanh tâm sợ hãi, còn dám làm ác sao? Chúng ta gặp người khác, dùng lời ác việc ác đối đãi ta, ta khởi tâm oán hận, khởi tâm động niệm ta muốn báo thù họ, lúc nhìn thấy hiện tượng địa ngục này, không dám sanh khởi ý niệm này nữa. Vì sao vậy? Nếu như ta sanh ý niệm báo thù, sanh ý niệm oán hận, họ đọa địa ngục, ta cũng đọa địa ngục, chúng ta đều phải chịu khổ này. Ngày nay họ đối xử với ta như vậy, ta chịu oan vô cớ, oan vô cớ này ta có thể chịu, nghiệp chướng của ta liền được tiêu trừ, linh tánh của chúng ta liền hướng thượng nâng cao. Nghĩ được như vậy, không những tâm oán

hận không còn, không báo thù mà còn cảm ơn họ. Họ tiêu nghiệp chướng dùm ta, bất cứ một chúng sanh nào, vô lượng kiếp đến nay, quý vị có thể nói không tạo các nghiệp sao? Đời này không có, đời trước cũng có, đời trước không có, thì đời trước đó nữa cũng có, đời đời kiếp kiếp gây tạo những nghiệp thiện hay bất thiện. Ngày nay như thế nào? Tính tổng nợ! Vì thế nhất định phải dùng trí tuệ, không thể dùng cảm tình. Dùng cảm tình thì hỏng mất. Chắc chắn oan oan tương báo không ngừng không dứt, hại người chính là hại chính mình. Tôi có thể đem tất cả những oán hận, tội nghiệp buông bỏ hết, nhất tâm chỉ niệm A Di Đà Phật cầu sanh Tịnh Độ. Tất cả nghiệp nợ đều có thể tiêu trừ.

Đến Thế Giới Tây Phương Cực Lạc rồi, trí tuệ, đạo lực, thần thông, năng lực của chúng ta và Phật A Di Đà không có sai khác. Được Di Đà bổn nguyện oai thần gia trì. Chúng ta trở về với thế giới Ta bà, lại giúp đỡ những chúng sanh này phá mê khai ngộ. Giúp những chúng sanh này nâng cao linh tánh, vãng sanh Tịnh Độ, đồng thành Phật đạo. Điều này mỹ mãn biết bao! Cho nên nhất định phải học “thất bút câu” của đại sư Liên Trì, tất cả những tình chấp này, những oán hận này, một lần trả hết, bản thân lập tức liền trở về với tâm thanh tịnh. Quý vị nói xem ai đạt được lợi ích? Bản thân đạt được lợi ích chân thật. Quý vị thực sự hiểu rõ rồi, làm rõ ràng rồi, quý vị không thể không quay đầu, không dám không quay đầu. Vì thế thân Như Lai làm gương cho thân chúng ta. Vậy chúng ta thấu rõ rồi, ngày nay chúng ta phải dùng thân chúng ta, làm tấm gương tốt cho tất cả chúng sanh. Thân tâm khỏe mạnh, không có phiền não, không có ưu tư, không có vương bận. Đây là điều mà tất cả chúng sanh mong cầu, mà cầu không được. Chúng ta đạt được rồi. Chúng ta đạt được như thế nào? Thầy giáo hướng dẫn chúng ta buông bỏ, chúng ta thực sự buông bỏ, buông bỏ tức là đạt được rồi. Là sự việc như vậy đấy, chúng ta không thể không buông bỏ

“Vào nhà Như Lai”, vào nhà Như Lai như thế nào? Vãng sanh Tịnh Độ tức là vào nhà Như Lai. Chúng ta hiện tại vẫn chưa vào nhà Như Lai, chúng ta mới gần nhà Như Lai, gần trong chữ xa gần. Chúng ta hiện tại cách nhà Như Lai rất gần. Vì sao nói rất gần? Chúng ta thực sự y giáo phụng hành, thực sự hy vọng trong đời này có thể vãng sanh Tịnh Độ, hơn nữa bản thân có lòng tin, có chắc chắn, đây gọi là gần nhà Như Lai. Ngày vãng sanh đó sẽ là ngày vào nhà Như Lai. Vào nhà Như Lai quý vị sở đắc được chính là thân nghiệp bình đẳng rốt ráo, sanh đến Thế Giới Tây Phương Cực Lạc cùng với thân Như Lai hoàn toàn giống nhau, đều là sắc thân tử ma chân kim. Trong kinh này là hàng thuận chúng sanh ở thế giới ta bà chúng ta mà nói, 32 tướng tốt 80 vẻ đẹp. Kỳ thực sau khi quý vị

đến Thế giới Cực Lạc thì hoàn toàn bất ngờ, thân tướng mà quý vị có được là thân có vô lượng tướng, tướng có vô lượng vẻ đẹp, thân đồng với thân Phật. Ba nghiệp đều phải tương đồng, vậy 48 nguyện này, nguyện nguyện chúng ta đều có thể thực tiễn vào trong cuộc sống, thực tiễn vào trong công việc, thực tiễn vào trong việc xử sự, đối người, tiếp vật. Ba nghiệp của chúng ta hoàn toàn giống như Phật A Di Đà vậy. Tu Tịnh Độ phải dùng cách tu như vậy mới được. Nguyện này là dạy chúng ta tu hành.

Nghe âm thanh thuyết pháp chí đức danh hiệu của A Di Đà Như Lai, những trói buộc khẩu nghiệp như trên đây đều được giải thoát. Chúng ta học khẩu nghiệp của Phật A Di Đà như thế nào? Phật ở trong bản kinh này nói với chúng ta, trong phẩm thứ tám dạy cho chúng ta thiện hộ tam nghiệp. Trong kinh điển thông thường, nói đến ba nghiệp đều là thân, khẩu, ý. Thứ tự là nói như vậy. Trong Kinh Vô Lượng Thọ không phải vậy. Kinh Vô Lượng Thọ đầu tiên là khẩu nghiệp, thứ hai là thân nghiệp, thứ ba là ý nghiệp. Quý vị nghĩ thử xem Phật vì sao dùng cách nói như vậy, dụng ý là ở đâu? Chúng sanh ở thế giới ta bà đặc biệt là hiện tại dễ dàng phạm nhất là khẩu nghiệp.

Khẩu tạo nghiệp gì? Thích phê bình người khác, không biết bản thân đang tạo khẩu nghiệp. Khẩu nghiệp là vọng ngữ, lưỡng thiệt, ý ngữ, ác khẩu. Phê bình người khác, có lúc bốn loại này đều phạm mà bản thân họ lại không biết. Cho nên thiện hộ tam nghiệp đầu tiên là khẩu nghiệp, “thiện hộ khẩu nghiệp, bất cơ tha quá”. Người khác phạm lỗi tí ti liền ác ý phê phán, quá đáng lắm. Không có lỗi làm liền đặt ra lời đồn, đó là tội càng nặng hơn nữa. Có lỗi làm phê phán đúng mức, thì đã có lỗi rồi. Vì sao vậy? Vì quý vị không hậu đạo. Người trung hậu, thấy người có lỗi làm không nói, khích lệ khuyến thiện, đây là người có lễ tiết. Quý vị nhìn thấy người này, khuyên răn họ, họ có thể sửa có thể quay đầu, quý vị sẽ khuyên họ. Lúc nào khuyên họ? Lúc không có người thứ ba đứng trước mặt, lúc này khuyên răn họ, có người thứ ba, họ cần thể diện, họ sẽ e ngại. Bản thân chúng ta phải giữ được điều gọi là “tốt khoe xấu che”. Người khác có điểm tốt chúng ta có thể tán thán, người khác có lỗi làm không nói ra, khuyên họ phải sau lưng mọi người, không thể nói trước mặt mọi người. Họ sẽ cảm ơn, cảm ơn quý vị, quý vị đã giữ thể diện cho họ. Hơn nữa chỉ lỗi chỉ lần thứ nhất rồi lần thứ hai, không thể đến lần thứ ba, lần thứ hai lại khuyên mà không nghe sau này không nên nói nữa. Nếu nói nữa thì như thế nào? Nói nữa liền thành kẻ thù. Họ khởi oán hận với quý vị, hà tất quý vị phải thế? Cổ nhân nói rất hay: “oan gia nên giải không nên kết”, trong đời này không kết oán với người khác. Bất luận họ phạm

tội lỗi gì thì đó đều là việc rất bình thường thôi. Ví dụ như lúc tôi đang giảng kinh dạy học, có lúc nghe rất nhiều đồng học, có người từng gặp mặt, cũng có người chưa từng gặp mặt, nghe đến một số việc thiện của họ tôi tán thán, tôi tán thán như vậy, thính chúng đều nghe được, đều biết được, sau này phát hiện người đó có lỗi, không giống như tôi đã tán thán, quý vị nghĩ xem tôi tán thán sai rồi sao? Tôi tán thán là sự việc thiện kia của ông ấy. Con người có thiện có ác, chúng ta tán thán việc thiện của họ, không đề cập đến việc ác của họ, phải hiểu được đạo lý này. Thậm chí có, thực sự tôi cũng hiểu được, mượn lời tán thán của tôi về những điều tốt của họ, họ đi khắp nơi tuyên dương, lại đi lừa gạt những chúng sanh khác. Có rất nhiều người nói với tôi, ngay cả chức trách trong nước cũng nói với tôi, thái độ của các nhà chức trách rất nghiêm khắc, rất có trí tuệ, họ nói: Pháp sư à, những sự việc này Ngài không biết, chúng tôi sẽ xử lý. Đây chính là dùng danh nghĩa của tôi, để làm gì? Không có gì khác, đa số là để đi gom tiền, đều nói là ở trong nước xây dựng đạo tràng, phải chuẩn bị nghênh đón tôi trở về, phải xây tinh xá, liêu phòng cho tôi, để mọi người quyên góp tiền. Những lời này lúc tôi giảng kinh dạy học cũng đề cập đến rồi, từng khuyên nhủ mọi người, tôi có về nước hay không? Sẽ không, tôi sẽ không trở về. Vì sao sẽ không trở về? Tôi trở về đó là đi dưỡng lão, không giảng kinh dạy học nữa tôi có thể trở về. Trở về ở lâu dài thì không có vấn đề gì, nhưng tôi sống tại thế gian này, sống một ngày thì giảng kinh một ngày, ngày nào tôi không giảng kinh nữa thì ngày đó tôi sẽ ra đi. Lúc tôi sơ phát tâm học Phật chính là học Phật Thích Ca Mâu Ni, Phật Thích Ca Mâu Ni một đời không xây dựng đạo tràng. Tôi nghĩ rất nhiều, nghĩ cũng rất lâu, Phật Thích Ca Mâu Ni vì sao không xây dựng đạo tràng? Xây dựng đạo tràng phải lo lắng, xây dựng đạo tràng thì hậu di chứng rất lớn, xây dựng đạo tràng phải là người có phước đức lớn. Phật Giáo truyền đến Trung Quốc tất cả đạo tràng ở các nơi dường như là do quốc gia xây dựng. Quý vị xem những ngôi chùa lớn này. Cho xây dựng đó chính là hoàng đế hạ lệnh, cho quan viên địa phương chấp hành, là đạo tràng quốc gia xây dựng. Đến sau này cũng có một số đại thần, trưởng giả, cư sĩ họ đem nhà của bản thân họ, bản thân họ sau khi qua đời đem gia sản của họ phụng hiến ra để xây đạo tràng, cũng là đạo tràng thập phương, đây là sự thật. Thầy Lý tôi thân cận thầy đến mười năm, kinh giáo tôi học với thầy. Thầy thường nhắc nhở chúng tôi, “chỉ sợ không có đạo, không sợ không có chùa”. Thầy giáo dùng lời này khích lệ chúng tôi, đạo quan trọng chùa không quan trọng, hơn nữa thường nói “có chùa không đạo không thể hưng giáo”, nói rất rõ ràng như vậy. Thứ gì mới là quan trọng? Đạo quan trọng, chùa không quan trọng. Tôi dường như vào khoảng trước sau năm 1984, không nhớ rõ nữa, lần đầu tiên tôi

về nước, tại Bắc Kinh gặp lão cư sĩ Triệu Phác, chúng tôi và lão cư sĩ Triệu Phác là đồng hương, nên gặp nhau tuy là lần đầu tiên gặp mặt, nhưng rất hợp nhau, lần đầu tiên chúng tôi nói chuyện, mà nói đến bốn tiếng rưỡi đồng hồ. Tôi giảng kinh đồng tu ở Hong Kong cùng đi với tôi hơn hai mươi người, lão cư sĩ tiếp đãi chúng tôi ăn cơm tối, mời ba bàn, tôi báo cáo với lão cư sĩ: Thầy giáo dạy chúng tôi học Phật Thích Ca Mâu Ni, đạo tràng một là nơi dùng để tu hành, hành môn; hai là giải môn nơi nghiên cứu kinh giáo. Tôi kiến nghị với lão cư sĩ Phác, những đạo tràng cổ của Phật Giáo Trung Quốc, nếu như có khả năng thì đều phục hưng nó trở lại, để làm gì? Để làm kỷ niệm, làm đạo tràng để tham quan du lịch. Đây là việc tôi đề xuất ra. Vì sao vậy? Nó đã có lịch sử trăm ngàn năm rồi. Khách du lịch từ sáng đến tối nói nhau không ngừng, đạo tràng náo nhiệt, nơi này không thể tu hành. Cho nên nó là văn vật lịch sử, là cổ tích, phải dùng con mắt này để nhìn nhận nó, làm nơi tham quan du lịch. Làm thành một điểm hướng ngoại tuyên truyền của Phật Giáo, giới thiệu văn vật Phật Giáo cho khách du lịch, giới thiệu văn hóa Phật Giáo, là một việc tốt!

Thực sự đạo tràng để tu hành, học tập phải xây lại. Phương thức xây dựng như thế nào? Xây theo phương thức Đại Học Thành của nước ngoài. Tôi sống ở Mỹ rất lâu. Mỗi một đại học chính là một thành thị. Dùng phương thức như vậy, không cần xây nhiều. Phật Giáo Trung Quốc tổng cộng có mười tông phái, nên khôi phục nó trở lại, tức xây mười ngôi đạo tràng, quốc gia xây dựng. Không cần xây dựng theo kiến trúc kiểu cung điện đó, là trường học hiện đại hóa, đem Phật Pháp trở về với giáo dục, nó mới có cống hiến cho xã hội, mới có tác dụng. Cổ đại Phật Giáo là do hoàng đế quản. Phật đà là giáo dục. Hoàng đế quản, giáo dục truyền thống của Nho gia do tể tướng quản. Cho nên hiện tại tôn giáo có lẽ phải do quốc gia quản, quốc gia xây dựng những đạo tràng này. Đạo tràng này chia thành hai bộ phận, chính là giải môn và hạnh môn. Nơi tu hành đều gọi là học hội, giống như Tịnh Tông chúng ta, Tịnh Độ tông, Tịnh Tông học hội, đó là đạo tràng tu học. Học viện Tịnh Tông là đạo tràng học thuật. Nơi đây là giáo dục, là nơi dạy học kinh điển của Tịnh Độ tông. Ngày ngày lên lớp, nghiên cứu thảo luận. Thực tiễn là sự việc của học hội. Đây là Tịnh Độ tông, Tịnh Tông học viện, Tịnh Tông học hội. Thiên Thai Tông, Thiên Thai học viện, Thiên Thai học hội. Hoa Nghiêm Tông, Hoa Nghiêm học viện, Hoa Nghiêm học hội. Pháp tướng tông có Pháp Tướng học viện, Pháp Tướng học hội. Làm như vậy. Không dùng những danh xưng như tự viện am đường nữa, không dùng tên cổ nữa. Như vậy tốt! Lão cư sĩ nghe tôi nói những lời này rất vui mừng. Đáng tiếc là lúc chúng tôi gặp

nhau, tuổi tác ông đã lớn, lúc gặp tôi ông đã hơn tám mươi tuổi rồi. Người này đã qua đời rồi. Phật môn có một vị lão hòa thượng Danh Sơn qua đời rồi, tôi ở trong nước đã không còn có ai hiểu tôi nữa. Hai vị trưởng lão này họ hiểu được tôi, tôi cũng cung kính họ. Tôi về nước hai người này là hộ pháp của tôi, hộ pháp đi rồi, hiện tại không có ai hộ pháp, nên tôi cũng không trở về nữa. Hơn nữa bản thân tôi cũng già rồi. Sau năm 80 tuổi bất cứ lúc nào cũng có thể vãng sanh. Cho nên đối với thế gian này, căn bản là không còn lưu luyến gì. Sống một ngày giúp đỡ mọi người một ngày. Phương pháp mà tôi giúp đỡ chính là giảng kinh dạy học. Hy vọng tất cả thời gian của tôi đều dùng vào việc giảng kinh dạy học. Lần này tôi rời Hong Kong, đi thăm Singapore, Malaysia, Indonesia, rồi trở về Úc châu hơn ba tuần lễ, đích thực là có chút mệt mỏi, tinh thần thể lực vẫn có thể tiếp tục được, nhưng bác sĩ kiểm tra cho tôi nói là suy kiệt quá độ, cần phải nghỉ ngơi, ông ấy muốn giúp tôi điều chỉnh, hẹn với tôi từ chiều hôm nay trở đi, tôi mỗi ngày giảng kinh buổi sáng giảng kinh hai tiếng đồng hồ, thời gian buổi chiều ông ấy sẽ điều tiết thân thể, thời gian là một tuần lễ. Sau một tuần lễ, tôi lại khôi phục mỗi ngày giảng kinh bốn tiếng đồng hồ. Vì vậy chúng ta phải học thân khẩu ý nghiệp của đức Như Lai, điều này rất quan trọng. Nên nhớ, thiện hộ khẩu nghiệp, không mĩa mai lỗi người khác. Nhất định phải học cách không phê bình người khác. Không thể dùng thái độ ngữ khí nghiêm trọng quá để đối đãi với người khác, phải học cách nhu hòa và chân thật, tâm chân thành, ngôn ngữ, thái độ của chúng ta phải nhu hòa, phải khiêm tốn, phải cung kính đối với tất cả người và sự vật. Quý vị học như vậy là quý vị đúng rồi, quý vị thực sự học được rồi. Bồ Tát Phổ Hiền yêu cầu càng cao hơn, người học của Tịnh Tông đều là tu hạnh của Bồ Tát Phổ Hiền, không thể làm cho trình độ của mình hướng thượng nâng cao, thì quý vị làm sao mà thành tựu được?

Quý vị xem Đức Thế Tôn đã giải thoát được những trói buộc phiền não của thân nghiệp, những trói buộc phiền não của khẩu nghiệp cũng giải thoát rồi. Người khác phê bình tôi, tôi hoàn toàn chấp nhận, tôi sẽ cung kính kính mà nghe, không cần biện bác, nói đúng rồi thì cảm ơn họ, tôi sửa sai, nói không đúng thì không trả lời, mặc nhiên như vậy thì không có chuyện gì cả. Nếu quý vị hỏi đáp thì sẽ khởi tranh luận, cứ nghe thế, tôi tin rằng nói hai tiếng đồng hồ thì họ cũng không còn sức nữa, họ sẽ không nói nữa. Như vậy tốt. Để cho họ nói, chúng ta ở đó yên lặng, trong lòng niệm A Di Đà Phật, cung kính để đối đãi họ, đợi họ phát xong rồi, họ phát xong rồi, không phải là không có việc gì sao? Hà tất phải tranh luận? “Có thì sửa đổi, không có thì khích lệ”, không cần thiết phải tranh

luận. Như vậy qua mỗi lần mỗi lần cảnh giới của bản thân sẽ được nâng cao, đức hạnh của bản thân cũng thành tựu rồi. Luôn phải học khiêm nhường, luôn phải học nhân hậu.

Vào nhà Như Lai, rốt ráo bình đẳng khẩu nghiệp. Ngày nay chúng ta gần nhà Như Lai, rất gần rồi, vãng sanh đó chính là vào nhà Như Lai.

Nếu gặp A Di Đà Như Lai quang chiếu, nếu nghe A Di Đà Phật bình đẳng ý nghiệp, các chúng sanh này các loại trói buộc ý nghiệp đều được giải thoát, vào nhà Như Lai rốt ráo bình đẳng ý nghiệp. Ý nghiệp là niệm, sâu nhất lớn nhất là khởi tâm động niệm, không những lục đạo phạm phu khởi tâm động niệm, ngay cả thập pháp giới cũng không thể tránh khỏi. Thập pháp giới đến pháp giới Bồ Tát, pháp giới Phật hai giai tầng cao nhất này có thể nói thân, khẩu đều không còn vấn đề gì nữa, họ đã làm cho phân biệt chấp trước, cho đến tập khí phân biệt chấp trước đều buông bỏ rồi. Bồ Tát còn có tập khí phân biệt, phân biệt thì không còn nữa. Tập khí phân biệt buông bỏ rồi, Bồ Tát liền thành Phật. Phật cuối cùng đem khởi tâm động niệm buông bỏ - tức là ý nghiệp, Bồ Tát còn có ý nghiệp. Phật buông bỏ ý nghiệp rồi, sau khi buông bỏ, họ liền siêu việt thập pháp giới, vào cõi Thật báo trang nghiêm của Như Lai, chính là ở đây nói “vào nhà Như Lai”, họ đắc bình đẳng ý nghiệp, đây là Pháp thân Bồ Tát. Trong Kinh Hoa Nghiêm là viên giáo sơ trụ trở lên. Đây là 41 cấp bậc tất cả đều là “rốt ráo đắc bình đẳng ý nghiệp”. Ý nghiệp là khởi tâm động niệm. Hiện tại chúng ta không thể nào buông bỏ, buông bỏ quý vị liền thành Phật, quý vị và đức Thế Tôn dưới cõi Bồ đề đại triệt đại ngộ, Huệ Năng đại sư trong phương trượng của Ngũ tổ khai ngộ, buông bỏ liền khai ngộ.

Bình đẳng ý nghiệp chính là khởi tâm động niệm, rất khó rất khó! Vậy lúc không buông bỏ được thì làm sao? Buông bỏ không được, nếu quý vị giác ngộ, quý vị có thể đem khởi tâm động niệm của quý vị hoàn toàn quy về A Di Đà Phật, vậy là giải lăm rồi, khởi tâm động niệm toàn là A Di Đà Phật. Quý vị phát nguyện cầu sanh Tịnh Độ, có thể nói quý vị bất cứ lúc nào đều chúng sanh vãng sanh, muốn lúc nào vãng sanh thì lúc đó sẽ vãng sanh. Vì sao vậy? Vì niệm niệm đều không rời A Di Đà Phật. Điều này không phải là người bình thường có thể làm được. Thế gian thánh nhân niệm niệm nghĩ đến chúng sanh khổ. Niệm niệm nghĩ đến làm thế nào để giúp đỡ chúng sanh, giải trừ khốn khổ. Đây là thế gian thánh nhân, đây là đại đức rồi. Ai có thể tu? Ai ai cũng có thể tu. Tôi có cách nghĩ như vậy, tôi làm không được? Làm không được cũng không sao, quý vị có ý niệm này, quý vị có tâm này, tâm này rất đáng quý. Lại thêm quý vị có năng lực vậy

không giỏi quá rồi sao? Vậy phước báo của quý vị là viên mãn rồi. Quý vị có tâm, không có được năng lực này, quý vị có phước báo lớn như vậy, phước báo còn thiếu một chút. Nói cách khác, quý vị sanh lên cõi trời, quý vị làm thiên vương còn thiếu một bậc, quý vị làm đại thần của thiên vương. Nếu như quý vị có được tâm này, lại có được trí tuệ này, lại có được phước báo này, vậy thì quý vị sanh lên cõi trời là thiên vương. Đao lợi thiên chủ, Dạ ma thiên chủ, Đâu suất thiên chủ, đi làm thiên vương hết rồi.

Con người không thể không có niệm thiện, niệm thiện nhất định không phải là vì bản thân, là vì chúng sanh, vì bản thân là tự tư tự lợi, quý vị hưởng hết phước báo rồi, quý vị liền mất nước. Quý vị xem trong lịch sử Trung Quốc, mỗi một triều đại hoàng đế cuối triều họ khởi tâm động niệm không phải là vì lo nghĩ cho nhân dân, họ nghĩ cho bản thân, Hạ Kiệt, Ân Trụ, chư vị tử mi quan sát xem mỗi một hoàng đế cuối triều, đều là ham hố hưởng thụ vô độ về niềm vui thế gian tài sắc danh thực thùỵ, họ hưởng thụ những thứ này, không quan tâm đến sự chết sống của nhân dân. Cho nên nhân dân khởi nghĩa tạo phản, họ liền mất nước, nhà tan người mất. Chỉ cần vị quân vương này, còn có thể nghĩ đến sự cực khổ của bá tánh, họ sẽ không mất nước, nhân dân sẽ không tạo phản. Vì sao vậy? Vì nhân dân đều giữ bổn phận. Nhân dân đều được cổ thánh tiên vương dạy tốt rồi, chúng ta có thể không cảm kích được sao?

Trung Quốc cổ đại, chính phủ chính thức thiết lập quan viên để thúc đẩy giáo dục. Lịch sử này từ rất sớm. Chúng ta ở trong Thượng Thư nhìn thấy, Nghiêu vương là người đầu tiên thiết lập quan viên này. Nghiêu trở về sau quý vị xem Thuấn, Vũ mãi cho đến Mãn Thanh, quốc gia đều có một quan viên chuyên môn, chức vị này quản lý giáo dục. Thời vua Nghiêu ra lệnh cho Khiết, người này tên là Khiết, làm Ty đồ. Ty đồ chính là quản lý về giáo dục, có lịch sử gần 4500 năm, thời kỳ sớm như vậy, Trung Quốc đã coi trọng giáo dục rồi. Khiết làm Ty đồ. Dạy những gì? Dạy luân lý, dạy ngũ luân, ngũ thường, tứ đức, bát đức. Quý vị xem mãi cho đến Mãn Thanh, đời này qua đời khác, cho dù không có nhiều trường học lắm, rất nhiều người không biết chữ, nhưng họ đều hiểu được luân thường, đều hiểu được bát đức, đều có thể đem những thứ này thực tiễn vào trong cuộc sống. Cho nên gia đình hưng vượng, xã hội an định, quốc gia trường trị cửu an, thế giới hòa hợp. Họ thực sự làm được rồi, toàn nhờ vào giáo dục!

Phật Giáo là giáo dục chúng ta nhất định phải khẳng định như vậy, nó là tôn giáo, nhưng không phải là tôn giáo trong con mắt người bình thường ngày nay. Nó là tôn giáo mà Trung Quốc cổ thánh tiên hiền đã nói đến. Tôn mà cổ nhân nói

nghĩa là gì? Tôn là chủ yếu, quan trọng, là tôn sùng; giáo là giáo dục, dạy học, giáo hóa. Tôn giáo hợp lại với nhau là tất cả chúng sanh giáo dục quan trọng nhất, dạy học quan trọng nhất, giáo hóa tôn sùng nhất. Nó có thể làm cho thiên hạ quốc thái dân an. Nó có thể làm cho mỗi một gia đình hạnh phúc viên mãn, có thể làm cho tất cả chúng sanh mỗi mỗi đều có thể trung hiếu nhân ái, đều có thể làm đến Thánh nhân quân tử. Đây là giáo dục chủ yếu. Giáo dục của Phật đà mục tiêu cuối cùng là làm cho tất cả chúng sanh thành Bồ Tát, thành Phật. Người xưa nói thành thánh thành hiền, là cùng một ý nghĩa vậy. Quý vị nói xem giáo dục này quan trọng biết bao! Nếu như không có giáo dục này, thì vấn đề xuất hiện rồi, chính là nhà không giống nhà, nước không giống nước, đây chính là hiện tượng loạn của xã hội ngày nay. Hiện tượng loạn của ngày nay nguyên nhân thực sự là chúng ta làm mất đi sự giáo dục. Ngày nay không phải là sơ suất mà ngày nay đã làm mất đi rồi. Chúng ta muốn cứu bản thân, muốn cứu nhà của mình, muốn cứu quốc gia, muốn cứu dân tộc, muốn cứu thế giới này, không có gì khác ngoài việc tìm lại giáo dục truyền thống của Thánh hiền.

Đầu tháng này, tôi ở Malaysia cũng giảng về 48 nguyện, gặp được ông Trần Đại Huệ, ông cũng đang ở Malaysia, nhận lời mời của những đồng tu bản địa, chúng tôi làm một bài phỏng vấn, “hòa hiệp chấn cứu nguy cơ” tập thứ ba. Chúng tôi mời trưởng lão Mahathir, ông vừa từ nước ngoài trở về thân thể cũng không khỏe lắm, tuổi tác cũng lớn rồi. Chúng tôi không nhẫn tâm mời ông xuất hiện, ông nói sau này có cơ hội, ông cũng muốn cùng nhau bàn về những vấn đề này. Ông đem danh từ của chúng tôi sửa lại hai chữ, chúng tôi dùng là “hòa hiệp chấn cứu nguy cơ”, ông nói dùng giáo dục chấn cứu nguy cơ, thì nó càng hay hơn là từ hòa hiệp. Đây là điều ông kiến nghị. Dùng giáo dục, chúng tôi nghĩ giáo dục chỉ sợ là nó bị lẫn lộn, hiện tại giáo dục rất phát triển, khắp nơi trường học mọc lên như nấm, không phải là giáo dục đó sao? Cho nên trước từ giáo dục còn phải thêm hai chữ nữa là “thánh hiền giáo dục”, hai chữ thánh hiền này hay, thông toàn bộ giáo dục truyền thống, cũng thông tất cả giáo dục tôn giáo. Cho nên chúng tôi làm tập này tương lai nếu lưu thông chính thức sẽ dùng “thánh hiền giáo dục chấn cứu nguy cơ”. Trưởng lão Mahathir kiến nghị vậy.

Bình đẳng ba nghiệp thân ngữ ý, hôm nay chúng tôi chỉ giới thiệu đến đây thôi.

Hết giờ rồi, hôm nay chúng ta học đến đây.